

**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT BẮC HÀ**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT BẮC HÀ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BẮC HA SERVICE AND TRADING PRODUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107411387

**3. Ngày thành lập:** 27/04/2016

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Đội 3, thôn Lạc Thị, Xã Ngọc Hồi, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04.62534495

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                               | Mã ngành |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu<br>(loại Nhà nước cho phép)                                                                                 | 2599     |
| 2.  | Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác                                                                                                                       | 1621     |
| 3.  | Sản xuất đồ gỗ xây dựng                                                                                                                                                 | 1622     |
| 4.  | Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện                                                                                | 1629     |
| 5.  | In ấn                                                                                                                                                                   | 1811     |
| 6.  | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                | 1812     |
| 7.  | Sao chép bản ghi các loại                                                                                                                                               | 1820     |
| 8.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                 | 4663     |
| 9.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                  | 4741     |
| 10. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                               | 4742     |
| 11. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                         | 4751     |
| 12. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4752     |
| 13. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759     |
| 14. | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                | 4761     |

|     |                                                                                                                                                                  |                                                              |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 15. | Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh (loại Nhà nước cho phép)                                              | 4762                                                         |
| 16. | Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                       | 4763                                                         |
| 17. | Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (loại Nhà nước cho phép)                                                                                | 4764                                                         |
| 18. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                 | 4771                                                         |
| 19. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                          | 4772                                                         |
| 20. | Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế                                                                                                                                    | 3100                                                         |
| 21. | Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao                                                                                                                               | 3230                                                         |
| 22. | Sản xuất đồ chơi, trò chơi                                                                                                                                       | 3240                                                         |
| 23. | Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng                                                                                      | 3250                                                         |
| 24. | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                                                                                       | 3312                                                         |
| 25. | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp                                                                                                                          | 3320                                                         |
| 26. | Xây dựng nhà các loại                                                                                                                                            | 4100                                                         |
| 27. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                   | 4330                                                         |
| 28. | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                               | 4632                                                         |
| 29. | Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép                                                                                                                             | 4641                                                         |
| 30. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                               | 4649(Chính)                                                  |
| 31. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                              | 4651                                                         |
| 32. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                               | 4652                                                         |
| 33. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                                           | 4653                                                         |
| 34. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                  | 4659                                                         |
| 35. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                         | 4773                                                         |
| 36. | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)                                                                              | 4931                                                         |
| 37. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                   | 4933                                                         |
| 38. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (mặt hàng Nhà nước cho phép) | 8299                                                         |
| 39. | (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)                               | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 1.900.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: PHẠM THỊ OANH

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 06/01/1958

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034158000770

Ngày cấp: 29/12/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Chung cư Bemes, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Chung cư Bemes, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHẠM THỊ OANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/01/1958

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034158000770

Ngày cấp: 29/12/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Chung cư Bemes, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Chung cư Bemes, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội